TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YK - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HSST
Ngày 06/03/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YK - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lực.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Thu

2. Ông An Văn Đương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện YK, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YK tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Đình, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 03 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YK, tỉnh Ninh Bình; xét xử C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2020/TLST-HS ngày 13/02/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-HS ngày 24/02/2020 đối với các bị cáo:

1. S sinh năm 1982; tại xã KN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; trú tại xóm 10C, xã KN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông V (đã chết) và bà T; vợ C và có 02 con lớn nhất 11 tuổi, nhỏ nhất 8 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: Không; về nhân thân ngày 27/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện YK xử phạt 5.000.000 đồng về tội đánh bạc, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 28/9/2015; bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. K sinh năm 1971; tại thị trấn YN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; trú tại phố BL, thị trấn YN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông C và bà M; vợ L và có 03 con lớn nhất 28 tuổi, nhỏ nhất 19 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: Không; về nhân thân ngày 30/12/2005 bị Tòa án nhân dân huyện YK xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc (tổng số tiền đánh bạc là 3.680.000 đồng), ngày 18/5/2010 bị Tòa án nhân dân huyện YK xử phạt 5.000.000 đồng về tội đánh bạc (tổng số tiền đánh bạc là 4.300.000 đồng); bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. N sinh năm 1973; tại thị trấn YN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; trú tại phố BL, thị trấn YN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn

hóa 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông T (đã chết) và bà M (đã chết); vợ O và có 03 con lớn nhất 24 tuổi, nhỏ nhất 15 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: Không; về nhân thân ngày 30/5/2016 bị bị Tòa án nhân dân huyện YK xử phạt 5.000.000 đồng về tội đánh bạc, đến ngày 25/7/2016 chấp hành xong bản án; bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. B sinh năm 1987; tại xã KN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; trú tại xóm 1, xã KN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng ngày 19/02/2020; con ông H và bà N; vợ Tr và có 02 con lớn nhất 04 tuổi nhỏ nhất 01 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. C sinh năm 1974; tại xã KN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; trú tại xóm 7, xã KN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông N và bà Q; vợ T và có 02 con lớn nhất 21 tuổi, nhỏ nhất 19 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Bà Đ sinh năm 1964; địa chỉ phốTL, thị trấn YN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 ngày 03/01/2020 S, N, K, B, C gặp nhau tại khu phố TL, thị trấn YN; B rủ các đối tượng đánh tú lơ khơ với nhau được thua bằng tiền. B, S, N, K vào nhà bà Đ ở phố TL, thị trấn YN để chơi (nhà bà Đ không có ai ở nhà). B, S, N, K lấy bộ tú lơ khơ 36 quân có sẵn ở trong nhà bà Đ, rồi cùng nhau đánh theo hình thức đánh "Ba cây". Khoảng 10 giờ cùng ngày thì C đến và cùng tham gia chơi đánh "Ba cây" được thua bằng tiền với B, S, N, K. Đến 11 giờ 30 cùng ngày thì bị Công an huyện YK bắt quả tang; thu giữ 36 quân tú lơ khơ và số tổng tiền là 25.000.000 đồng (gồm thu tại chiếu 17.000.000 đồng; thu trong người C 3.750.000 đồng, trong người B 1.600.000 đồng, trong người N 2.200.000 đồng, trong người S 400.000 đồng, trong người K 50.000 đồng".

Kết quả điều tra xác định, tổng số tiền thu giữ là 25.000.000 đồng, đều được các bị cáo sử dụng vào việc đánh "Ba cây" được thua bằng tiền.

Cáo trạng số 09/CT-VKSYK ngày 12/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YK truy tố các bị cáo S, K, N, B, C ra trước Tòa án nhân dân huyện YK để xét xử về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố trình bày lời luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố các bị cáo S,K, N, B, C phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt các bị cáo S, K, N mỗi bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng

cải tạo không giam giữ; phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng. Khấu trừ 5% thu nhập của các bị cáo S,K, N trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo B từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, bị cáo C từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 25.000.000 đồng, tịch thu tiêu hủy 36 quân tú lơ khơ.

Tại phiên tòa các bị cáo S, K, N, B, C đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng là đúng. Nói lời sau cùng các bị cáo đều đề nghị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người liên quan, người làm chứng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của người liên quan, người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, hành vi của các bị cáo và vật chứng đã thu giữ, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 11 giờ 30 ngày 03/01/2020 tại nhà bà Đ ở khu phố TL, thị trấn YN; tổ công tác của Công an huyện YK bắt quả tang C, B, N, S, K có hành vi đánh tú lơ khơ với nhau bằng hình thức đánh "Ba cây" được thua bằng tiền; thu giữ 36 quân tú lơ khơ và tổng số tiền là 25.000.000 đồng. Tại phiên tòa các bị cáo đều khẳng định toàn bộ số tiền đã bị thu giữ là 25.000.000 đồng, đều được sử dụng vào việc đánh "Ba cây" được thua bằng tiền.

Hành vi đánh tú lơ khơ với nhau theo hình thức đánh "Ba cây" được thua bằng tiền, của các bị cáo S, K, N, B, C là trái pháp luật; tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh "ba cây" được thua bằng tiền là 25.000.000 đồng, nên hành vi của các bị cáo S, K, N, B, C đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện YK truy tố các bị cáo S, K, N, B, C về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng: Cả 05 bị cáo S, K, N, B, C đều không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ:

- Các bị cáo: S, K, N đều "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Các bị cáo: B, C đều "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Từ những tình tiết nêu trên, thấy rằng:

Các bị cáo S, K, N về nhân thân đều đã bị Tòa án xử phạt tiền về tội đánh bạc, nhưng các bị cáo phạm tội là do B rủ rê, do vậy xét chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo S, K, N và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để giáo dục các bị cáo và căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung đối với bị cáo S, K, N mỗi bị cáo là 12.000.000 đồng

Các bị cáo B, C đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo là phù hợp với pháp luật; do bị cáo B là người rủ rê, nên mức hình phạt đối với bị cáo B cao hợp mức hình phạt đối với bị cáo C.

[5] Về các B pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã thu giữ 36 quân tú lơ khơ và tổng số tiền là 25.000.000 đồng.

- Đối với 36 quân tú lơ khơ các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 25.000.000 đồng (Trong đó của S là 6.200.000 đồng, của K là 2.700.000 đồng, của N là 3.000.000 đồng, của B là 7.500.000 đồng, của C là 5.500.000 đồng) đây là tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo S, K, N, B, C đều bị xử có tội, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo S, K, N, B, C phạm tội "Đánh bạc".

2. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

- S: 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục bị cáo nhận được

quyết định thi hành án và bản án. Phạt bổ sung 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

- K: 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản án. Phạt bổ sung 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

- N: 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản án. Phạt bổ sung 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

Khấu trừ 5% thu nhập hằng tháng của bị cáo S, 5% thu nhập hằng tháng của bị cáo bị cáo K, 5% thu nhập hằng tháng của bị cáo N trong thời gian cải tạo không giam giữ, để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo S cho Ủy ban nhân dân xã KN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo S có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Giao bị cáo K và bị cáo N cho Ủy ban nhân dân thị trấn YN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo K và gia đình bị cáo N có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trong trường hợp bị cáo K, bị cáo N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

- B: 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

- C: 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

4. Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền là 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng chẵn) (Trong đó của S là 6.200.000 đồng, củaK là 2.700.000 đồng, của N là 3.000.000 đồng, của B là 7.500.000 đồng, của C là 5.500.000 đồng); Toàn bộ số tiền đang trong tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện YK, số tài khoản 3949.0.1055132.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện YK, theo ủy nhiệm chi số 09 ngày 06/03/2020 của C an huyện YK.

- Tịch thu tiêu hủy 36 quân tú lơ khơ. Vật chứng có đặc điểm tình trạng như B bản giao nhận vật chứng ngày 04/03/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện YK với Chi cục Thi hành án dân sự huyện YK.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc các bị cáo S, K, N, B, C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người liên quan là bà Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện YK
- Bị cáo,
- Chi cục THA
- C an huyện YK
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Lực

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YK - TỈNH NINH BÌNH

Số: 01/2020/TB-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

YK, ngày 03 tháng 04 năm 2020

THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các Điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2020/HSST ngày 06 tháng 03 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện YK, tỉnh Ninh Bình; có lỗi do số liệu nhầm lẫn cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Về nội dung: Tại dòng 09 từ dưới lên trang 04 và tại dòng 02 từ dưới lên trang 05 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: "của B là 7.500.000 đồng"

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: "của B là 7.600.000 đồng"

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện YK
- Các bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Lực